

Phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm

1. Trình tự thực hiện:

a) Nộp hồ sơ TTHC: (1.002771)

- Tổ chức, cá nhân gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng hình thức phù hợp khác đến cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 12 của Nghị định số 05/2017/NĐ-CP 01 bộ hồ sơ đề nghị phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm.

- Cơ quan có thẩm quyền bao gồm:

+ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tổ chức phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm và quyết định tổ chức trực vớt tài sản chìm đắm là di sản văn hóa, trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và Bộ Giao thông vận tải;

+ Bộ Quốc phòng chủ trì tổ chức phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm và quyết định tổ chức trực vớt tài sản chìm đắm liên quan đến quốc phòng và tài sản chìm đắm trong khu vực quân sự;

+ Bộ Công an chủ trì tổ chức phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm và quyết định tổ chức trực vớt tài sản chìm đắm liên quan đến an ninh quốc gia;

+ Bộ Giao thông vận tải chủ trì tổ chức phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm gây nguy hiểm, quyết định tổ chức trực vớt tài sản chìm đắm gây nguy hiểm như sau:

Cục Hàng hải Việt Nam hoặc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam đối với tài sản chìm đắm gây nguy hiểm không xác định được chủ sở hữu, tài sản chìm đắm thuộc sở hữu nhà nước và tài sản chìm đắm do Cảng vụ tổ chức trực vớt. Trước khi phê duyệt phương án trực vớt, Cục Hàng hải Việt Nam, Cục Đường thủy nội địa Việt Nam phải báo cáo và nhận được văn bản chấp thuận của Bộ Giao thông vận tải;

Cảng vụ đường thủy nội địa hoặc đơn vị quản lý đường thủy nội địa trực thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cảng vụ hàng hải đối với tài sản chìm đắm gây nguy hiểm xác định được chủ sở hữu trên các tuyến đường thủy nội địa quốc gia, trong vùng nước cảng biển hoặc vùng biển Việt Nam do chủ sở hữu tài sản chìm đắm tổ chức trực vớt.

+ Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chủ trì tổ chức phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm và quyết định tổ chức trực vớt tài sản chìm đắm không thuộc phạm vi quy định tại các khoản 1, 2, 3 và 4 Điều 12 Nghị định 05/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ và phân cấp cho các cơ quan sau đây thực hiện:

Sở Giao thông vận tải phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm trên tuyến đường thủy nội địa địa phương đối với tài sản chìm đắm gây nguy hiểm không xác định được chủ sở hữu hoặc thuộc sở hữu nhà nước và tài sản chìm đắm do

đơn vị quản lý đường thủy nội địa trực thuộc Sở Giao thông vận tải tổ chức trực vớt;

Cảng vụ đường thủy nội địa hoặc đơn vị quản lý đường thủy nội địa trực thuộc Sở Giao thông vận tải phê duyệt đối với tài sản chìm đắm gây nguy hiểm đã xác định được chủ sở hữu tài sản chìm đắm.

b) Giải quyết TTHC:

- Trường hợp hồ sơ nhận được không hợp lệ thì chậm nhất 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phải hướng dẫn người nộp hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại Nghị định này. Nếu hồ sơ hợp lệ thì trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phải có văn bản phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm và gửi trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng hình thức phù hợp khác đến tổ chức, cá nhân; trường hợp không phê duyệt phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Đối với tài sản chìm đắm gây nguy hiểm, cơ quan có thẩm quyền phải tổ chức phê duyệt phương án trực vớt trong thời hạn không quá 24 giờ kể từ thời điểm nhận được hồ sơ hợp lệ; đối với trường hợp tài sản chìm đắm gây nguy hiểm không xác định được chủ sở hữu, tài sản chìm đắm thuộc sở hữu nhà nước và tài sản chìm đắm do Cảng vụ tổ chức trực vớt thì thời hạn này không quá 48 giờ.

2. Cách thức thực hiện:

- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính hoặc qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc bằng hình thức phù hợp khác.

3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ:

- Tờ khai phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm theo mẫu;
- Phương án trực vớt tài sản chìm đắm, gồm các nội dung cơ bản sau:
 - + Tên, số lượng, loại tài sản chìm đắm;
 - + Số lượng, loại hàng chở trên tàu (nếu là tàu thuyền);
 - + Khối lượng nhiên liệu trên tàu (nếu là tàu thuyền);
 - + Căn cứ tổ chức việc trực vớt;
 - + Kết quả thực hiện phương án thăm dò tài sản chìm đắm (nếu có);
 - + Địa điểm tài sản bị chìm đắm;
 - + Dự kiến thời gian bắt đầu và thời hạn trực vớt;
 - + Phương tiện tham gia và biện pháp trực vớt;
 - + Biện pháp bảo đảm an toàn giao thông trong quá trình trực vớt;
 - + Biện pháp bảo đảm an toàn lao động trong quá trình trực vớt;
 - + Biện pháp bảo quản tài sản bị chìm đắm sau khi được trực vớt;
 - + Bàn giao tài sản được trực vớt;
 - + Biện pháp phòng, chống bệnh truyền nhiễm;

- + Biện pháp phòng ngừa ô nhiễm môi trường;
- + Biện pháp phòng, chống cháy, nổ;
- + Dự toán chi phí trực vớt;
- + Đơn vị thực hiện trực vớt.

Đối với phương án trực vớt do chủ sở hữu tài sản lập và thực hiện trực vớt thì phương án không bao gồm nội dung dự toán chi phí trực vớt.

- Các tài liệu, giấy tờ cần thiết khác có liên quan (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

4. Thời hạn giải quyết:

- Chậm nhất 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định với tài sản chìm đắm không gây nguy hiểm.

- Không quá 24 giờ, kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ theo quy định với tài sản chìm đắm gây nguy hiểm.

- Không quá 48 giờ, kể từ thời điểm nhận đủ hồ sơ theo quy định với tài sản chìm đắm gây nguy hiểm không xác định được chủ sở hữu, tài sản chìm đắm thuộc sở hữu nhà nước và tài sản chìm đắm do Cảng vụ tổ chức trực vớt.

5. Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

6. Cơ quan thực hiện TTHC:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được uỷ quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không có;

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

d) Cơ quan phối hợp: Không có.

7. Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính:

- Văn bản phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm.

8. Phí, lệ phí: Không có.

9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai hành chính:

- Tờ khai phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm.

10. Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện TTHC: Không có.

11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015;

- Nghị định số 05/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ quy định về xử lý tài sản chìm đắm trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển và vùng biển Việt Nam;

- Nghị định số 69/2022/NĐ-CP ngày 23/9/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng hải.

* Mẫu Tờ khai

Mẫu Tờ khai phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm

TÊN CHỦ TÀI SẢN CHÌM ĐẮM

Số:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20....

TỜ KHAI

Phê duyệt Phương án trực vớt tài sản chìm đắm

Kính gửi:.....¹

Tên tổ chức, cá nhân chủ sở hữu tài sản chìm đắm:

Người đại diện theo pháp luật:

Đăng ký kinh doanh ngày..... tháng.... năm.....

Địa chỉ:

Số điện thoại liên hệ:

Đề nghị¹ xem xét, phê duyệt Phương án trực vớt tài sản chìm đắm theo quy định tại Điều 13 Nghị định số..... về xử lý tài sản chìm đắm trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển và vùng biển Việt Nam với các tài liệu dưới đây:

1. Tờ khai phê duyệt phương án trực vớt tài sản chìm đắm.
2. Phương án trực vớt tài sản chìm đắm.
3. Ý kiến của Cảng vụ (nếu có).
4. Các tài liệu, giấy tờ cần thiết có liên quan khác (nếu có).

Kính đề nghị¹ xem xét, giải quyết./.

CHỦ TÀI SẢN CHÌM ĐẮM

(Chữ ký, dấu)

Họ và tên

¹ Tên của Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Phương án trực vớt tài sản chìm đắm.